

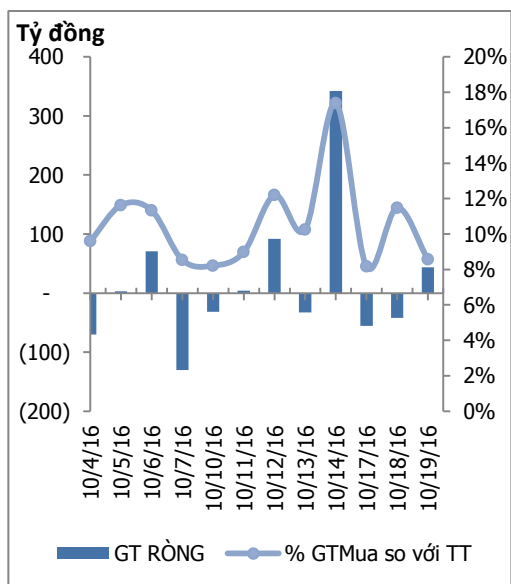
## HOSE

VNINDEX	<b>684.83</b>	<b>-1.56</b>	<b>-0.23%</b>
KLGD	136,021,849	CP	
GTGD	2,392.30	Tỷ	
NĐTNN	-8,71	Tỷ	
<b>↑ 94</b>	<b>↓ 150</b>	<b>↔ 45</b>	

## HNX

HNX	<b>84.2</b>	<b>-0.88</b>	<b>-1.04%</b>
KLGD	37,354,510	CP	
GTGD	405.67	Tỷ	
NĐTNN	11,23	Tỷ	
<b>↑ 62</b>	<b>↓ 126</b>	<b>↔ 59</b>	

## ĐỒ THỊ GIAO DỊCH NĐTNN



## Trung tâm nghiên cứu VietinBankSc

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
 Tel: (844) 3974 7952  
 Fax: (844) 3974 7078  
 Email: research@vietinbanksc.com.vn

## TÂM ĐIỂM

- ▶ Diễn biến chỉ số VN-Index
- ▶ Khối ngoại mua ròng
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Phân tích kỹ thuật

## CP TIÊU BIỂU

- ▶ TOP 10 cổ phiếu vốn hóa
- ▶ TOP 10 cổ phiếu năng động
- ▶ TOP 10 cổ phiếu tiềm năng

## TIN NỔI BẬT

### ▶ Giá dầu cao nhất trong hơn 1 năm

Trên thị trường New York, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11/2016 tăng 1,31 USD/thùng tương đương 2,6% lên mức 51,60 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất từ ngày 14/7/2015.

Trên thị trường London, giá dầu Brent cùng kỳ hạn tăng 89 cent tương đương 1,7% lên mức 52,57 USD/thùng, trong phiên đã có lúc giá dầu chạm mức 53,14 USD/thùng.

### ▶ Giá vàng biến động nhẹ

Vào lúc 9h00 ngày 20/10, công ty VBDQ SJC niêm yết giá vàng miếng ở mức 35,50 – 35,75 triệu đồng/lượng (mua vào – bán ra), tăng 20 nghìn đồng bán ra so với phiên giao dịch cuối cùng của ngày hôm qua. Công ty VBDQ BTMC niêm yết ở mức 35,63 – 35,68 triệu đồng/lượng, giảm 10 nghìn đồng/lượng. Tập đoàn VBDQ DOJI niêm yết ở mức 35,62 – 35,69 triệu đồng/lượng, giảm 10 nghìn đồng mua vào.

### ▶ Giảm vay ngoại tệ tránh rủi ro tỷ giá

Theo báo cáo của NHNN, tính đến cuối tháng 8 tín dụng ngoại tệ cả nước giảm 0,33%. Số liệu của Cục Thống kê TPHCM cho biết 9 tháng dư nợ bằng ngoại tệ trên địa bàn đạt 133.630 tỷ đồng, chiếm 9,67% tổng dư nợ, giảm 15,67% so với cùng kỳ. Tín dụng ngoại tệ giảm một phần do nhu cầu vay vốn nhập khẩu thấp, một phần xuất phát từ việc nhiều doanh nghiệp (DN) đang chuyển sang mua thay vì vay ngoại tệ để tránh rủi ro tỷ giá.

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**

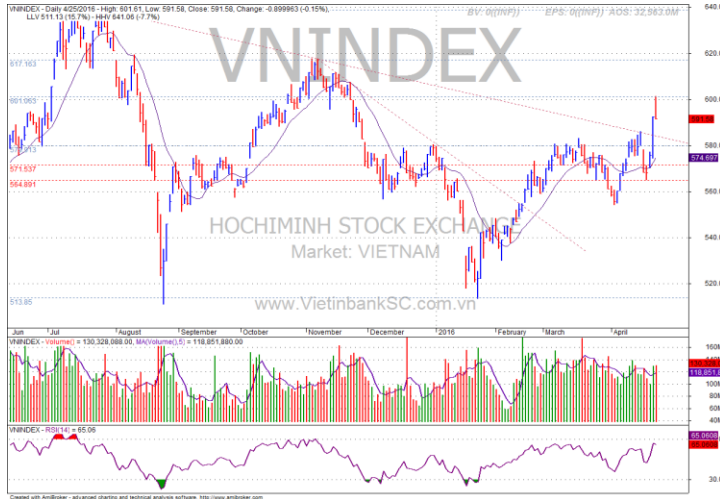
- Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,56 điểm (0,23%) xuống 684,83 điểm; HNX-Index giảm 0,89 điểm (1,04%) xuống 84,19 điểm. Thanh khoản toàn thị trường ở mức cao với 170 triệu đơn vị, tương ứng giá trị 2.725 tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu Bluechips tiếp tục bị bán mạnh trong phiên chiều nay khiến thị trường không tránh khỏi phiên giảm điểm.
- Nhóm dầu khí tiếp tục giảm sâu trong phiên hôm nay.
- Chỉ số VN-Index sẽ cần thêm thời gian để test ngưỡng cản 690 trong thời gian này. Chính vì vậy nhà đầu tư cần theo dõi diễn biến trong phiên để có thể đưa ra quyết định mua bán hợp lý.

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

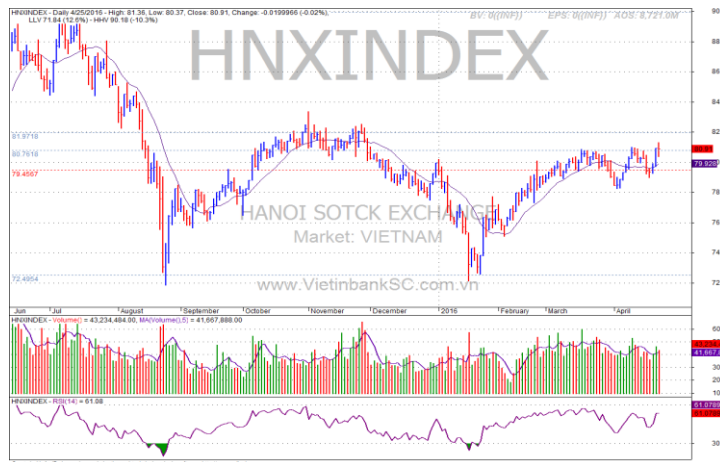
- Ngưỡng 660 đóng vai trò hỗ trợ và 700 đang đóng vai trò là ngưỡng kháng cự. Nhà đầu tư nên quan sát diễn biến trong phiên để có thể đưa ra quyết định mua bán phù hợp.

**CỔ PHIẾU ĐÁNG CHÚ Ý**

- Đáng chú ý trong phiên là giao dịch thỏa thuận khối lượng lớn như: VRC thỏa thuận 2,86 triệu cổ phiếu, VIC thỏa thuận 8,4 triệu cổ phiếu, SRC thỏa thuận 1,35 triệu cổ phiếu.



**Ngắn hạn**   **Trung hạn**   **Dài hạn**   **Hỗ trợ**   **Kháng cự**  
 ↑   ↑   ↓   **660**   **700**



**Ngắn hạn**   **Trung hạn**   **Dài hạn**   **Hỗ trợ**   **Kháng cự**  
 ↑   ↑   ↓   **84**   **86**

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA**

Mã CP	Dài hạn	Ngắn hạn	Giá hiện tại	% T3	KLGD TB 2 TUẦN	giá cao nhất 52 tuần	giá thấp nhất 52 tuần	NDDTNN mua ròng (Tỷ đồng)	Ghi chú
BID	Tăng	Tăng	17.6	3.53	1,624,005	24.9	14.7	-0.23	
BVH	Giảm	Giảm	68.2	0.29	129,156	74.3	44.4	2.60	
FPT	Giảm	Giảm	43.4	-0.46	1,028,470	48.5	37.7	0.00	
GAS	Giảm	Giảm	69	0.73	133,270	74.2	29.8	3.60	
HPG	Giảm	Giảm	41	0.74	5,411,960	47	20.1	5.78	
MSN	Giảm	Giảm	66.3	-0.6	136,916	80	58.5	2.19	
MWG	Tăng	Tăng	151	0.67	202,619	157	65.5	0.23	
VCB	Giảm	Tăng	36.7	0.69	1,043,195	44	27.6	0.00	
VIC	Giảm	Giảm	43	0.23	458,406	55.5	36	0.00	
VNM	Tăng	Theo Dõi	144.2	0.14	1,243,694	156	81.4	0.00	

**TOP 10 CỔ PHIẾU NĂNG ĐỘNG**

Mã CP	Dài hạn	Ngắn hạn	Giá hiện tại	% T3	KLGD TB 2 TUẦN	giá cao nhất 52 tuần	giá thấp nhất 52 tuần	NDDTNN mua ròng	Ghi chú
BHS	Theo Dõi	Giảm	17.5	0.58	1,115,889	22.6	14.6	-0.02	
FLC	Tăng	Tăng	6.4	6.33	17,594,740	9.2	4.2	0.12	
GMD	Giảm	Giảm	27.4	-0.72	251,591	30.7	23.2	0.00	
HCM	Giảm	Tăng	28.9	0.87	292,201	38.8	25.4	0.00	
HVG	Tăng	Giảm	11.1	-0.45	1,442,482	15.2	8.2	-0.09	
KBC	Giảm	Tăng	18	2.85	3,942,586	19.4	10.3	-1.89	
NT2	Giảm	Giảm	35	-4.11	400,674	38.9	23.4	2.32	
PVD	Theo Dõi	Giảm	26.4	-2.04	1,651,879	38.6	18.3	4.08	
PVS	Giảm	Giảm	20.6	-2.37	1,875,179	23.7	12.5	8.71	
TCM	Giảm	Giảm	17.7	-3.01	191,583	38.3	16.6	0.00	

**TOP 10 CỔ PHIẾU TIỀM NĂNG**

Mã CP	Dài hạn	Ngắn hạn	Giá hiện tại	% T3	KLGD TB 2 TUẦN	giá cao nhất 52 tuần	giá thấp nhất 52 tuần	NDDTNN mua ròng	Ghi chú
BMP	Theo Dõi	Giảm	203.3	0.15	117,601	208	110	-0.59	
CAV	Theo Dõi	Tăng	94.4	3.74	26,254	114	41.5	0.00	
CTD	Giảm	Giảm	176	-5.88	149,343	207.2	81.8	-19.50	
CTI	Giảm	Giảm	28.8	-1.71	274,797	32.1	16.1	0.02	
CVT	Giảm	Giảm	44.6	-6.69	372,781	49	19.4	1.64	
KDH	Giảm	Giảm	21.1	-23.55	141,825	28.4	19.3	0.00	
SHB	Tăng	Tăng	5.6	9.8	4,319,841	7.2	4.5	0.00	
SJS	Giảm	Giảm	24.6	-3.33	129,170	29.1	18.9	0.00	
SKG	Giảm	Giảm	86.8	0.7	25,355	103	53.2	0.00	
VSC	Giảm	Giảm	63.5	-3.35	81,096	75	49.2	0.00	

**NỘI DUNG NỔI BẬT**
**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG**
**THỐNG KÊ**

**► Nguyễn Việt Dũng****Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu**

dungnv\_td@vietinbanksc.com.vn

**► Đặng Trần Hải Đăng****Phó giám đốc Trung tâm Nghiên cứu**

dangdth@vietinbanksc.com.vn

**► Dương Thanh Hà Anh**

anhdth@vietinbanksc.com.vn

- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận bình luận thị trường

**► Nguyễn Thị Thu Hằng**

hangntt@vietinbanksc.com.vn

- Ngân hàng/ Bảo hiểm
- Dầu khí
- Bán lẻ/bán buôn
- Cảng biển & Logistics

**► Vũ Ánh Nguyệt**

nguyetva@vietinbanksc.com.vn

- Dệt may
- Thủy sản
- Tiêu dùng
- Mía đường

**► Bùi Hương Liên**

lienbh@vietinbanksc.com.vn

- Thép
- Điện
- Vật liệu xây dựng

**► Ngô Quốc Hưng**

hungnq@vietinbanksc.com.vn

- Bất động sản
- Xây dựng
- Công nghệ

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.